

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG VAY TIỀN

- Căn cứ Bộ luật Dân sự năm 2015;
- Căn cứ nhu cầu và thỏa thuận của hai bên.

Hôm nay, ngày tháng năm, tại, chúng tôi gồm:

BÊN CHO VAY (Bên A):

Họ và tên:

CCCD số: Cấp ngày: Nơi cấp:

Địa chỉ thường trú:

Số điện thoại:

BÊN VAY (Bên B):

Họ và tên:

CCCD số: Cấp ngày: Nơi cấp:

Địa chỉ thường trú:

Số điện thoại:

Hai bên thống nhất ký kết hợp đồng vay tiền với các điều khoản sau:

Điều 1. Số tiền vay và mục đích vay

Số tiền vay: đồng (bằng chữ:).

Mục đích vay:

Bên A đã giao đủ số tiền trên cho Bên B tại thời điểm ký hợp đồng (hoặc chuyển khoản ngày).

Điều 2. Lãi suất

Chọn một: ☐ Vay không lãi suất. ☐ Vay có lãi suất%/năm trên số tiền vay.

Lãi suất thỏa thuận không vượt quá 20%/năm của khoản tiền vay theo Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015; phần lãi suất vượt quá không có hiệu lực.

Điều 3. Thời hạn và phương thức trả nợ

Thời hạn vay: tháng, từ ngày đến ngày

Phương thức trả nợ (một lần/nhiều kỳ): Hình thức trả:

Điều 4. Quyền và nghĩa vụ của hai bên

- Bên A: giao đủ số tiền vay; không được yêu cầu Bên B trả nợ trước hạn, trừ trường hợp hai bên có thỏa thuận khác.
- Bên B: sử dụng tiền vay đúng mục đích (nếu có thỏa thuận); trả đủ gốc và lãi (nếu có) đúng hạn.

Điều 5. Xử lý chậm trả

Trường hợp Bên B chậm trả, Bên B phải trả lãi trên số tiền chậm trả theo mức lãi suất do hai bên thỏa thuận nhưng không vượt trần luật định; nếu không có thỏa thuận thì áp dụng lãi suất theo Điều 466 và Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015.

Điều 6. Giải quyết tranh chấp

Mọi tranh chấp được giải quyết bằng thương lượng; nếu không thành thì đưa ra Tòa án có thẩm quyền giải quyết theo quy định pháp luật. Hợp đồng lập thành 02 bản, mỗi bên giữ 01 bản, có hiệu lực từ ngày ký.

BÊN VAY (Bên B)
(Ký, ghi rõ họ tên)

BÊN CHO VAY (Bên A)
(Ký, ghi rõ họ tên)